

Số: 78/QĐ-TrMN

Bảng Cà, ngày 03 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Ban hành Quy tắc ứng xử trong nhà trường
Năm học 2024-2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON BẢNG CÀ

Căn cứ Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở GDMN, cơ sở GD phổ thông và cơ sở GD thường xuyên; Căn cứ Thông tư số 11/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ GDDT về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công;

Căn cứ nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định 16/2008/QĐ-BGDDT ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về đạo đức nhà giáo;

Căn cứ Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDDT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 3504/QĐ-UBND của UBND tỉnh Quảng Ninh ngày 30/11/2022 về việc ban hành bộ quy tắc ứng xử trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy tắc ứng xử trong nhà trường của cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường mầm non Bảng Cà, năm học 2024-2025.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Linh Thị Mận

ỦY BAN NHÂN DÂN TP. HẠ LONG
TRƯỜNG MẦM NON BẢNG CẢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN TRƯỜNG MẦM NON BẢNG CẢ

(Ban hành theo Quyết định số 78/QĐ-TrMN, ngày 03/10/2024
của Hiệu trưởng Trường Mầm non Bảng Cả)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

1. Quy tắc ứng xử quy định tại Quyết định này áp dụng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và phụ huynh học sinh trường mầm non Bảng Cả.

2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động của trường Mầm non Bảng Cả ngoài việc thực hiện các điều khoản trong “Quy tắc ứng xử” còn phải thực hiện nghiêm túc Quy chế văn hóa công sở tại cơ quan hành chính nhà nước theo quy định của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007; Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên; Quyết định số 3504/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về Bộ quy tắc ứng xử trên địa bàn Tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Mục đích xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử trong nhà trường.

1. Điều chỉnh cách ứng xử của tất cả các thành viên trong đơn vị theo chuẩn mực đạo đức xã hội và thuần phong mỹ tục của dân tộc, phù hợp với đặc trưng văn hóa của địa phương và điều kiện thực tiễn của cơ sở giáo dục; ngăn ngừa, xử lý kịp thời, hiệu quả các hành vi tiêu cực, thiếu tính giáo dục trong cơ sở giáo dục.

2. Xây dựng môi trường văn hóa học đường; đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường.

Điều 3. Nguyên tắc xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử trong nhà trường.

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật; phù hợp với chuẩn mực đạo đức, thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa của dân tộc.

2. Thể hiện được các giá trị cốt lõi: Nhân ái, tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, trung thực trong mối quan hệ của mỗi thành viên trong đơn vị đối với người khác, đối với môi trường xung quanh và đối với chính mình.

3. Nâng cao đạo đức nghề nghiệp của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trách nhiệm người đứng đầu cơ sở giáo dục.

4. Dễ hiểu, dễ thực hiện; phù hợp tình hình thực tế của nhà trường, với lứa tuổi, cấp học và đặc trưng văn hóa của địa phương.

5. Việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung nội dung quy định Bộ Quy tắc ứng xử phải được thảo luận dân chủ, khách quan, công khai và được sự đồng thuận của đa số các thành viên trong nhà trường.

CHƯƠNG II

NỘI DUNG QUY ĐỊNH VỀ QUY TẮC ỨNG XỬ CHUNG

Điều 4. Quy tắc ứng xử chung.

1. Thực hiện nghiêm túc các Quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân, viên chức, nhà giáo, người lao động.
2. Thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực, quan tâm chia sẻ và giúp đỡ người khác.
3. Bảo vệ, giữ gìn cảnh quan cơ sở giáo dục; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, xanh, sạch, đẹp.
4. Toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động trong nhà trường phải sử dụng trang phục lịch sự, phù hợp với môi trường và hoạt động giáo dục; nhân viên phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục và tính chất công việc; người học phải sử dụng trang phục sạch sẽ, gọn gàng phù hợp với lứa tuổi và hoạt động giáo dục (Có thể là đồng phục của nhà trường đã quy định); cha mẹ trẻ và khách đến trường phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục.
5. Không sử dụng trang phục gây phản cảm. Khi thực hiện nhiệm vụ, cán bộ, viên chức và người lao động phải ăn mặc gọn gàng, lịch sự: Áo sơ mi, quần âu, bộ ký giả, comple nữ, váy công sở (chiều dài váy tối thiểu phải ngang đầu gối), áo dài truyền thống, áo dài cách tân, đi giày hoặc dép có quai hậu; đối với trang phục mùa đông phải gọn gàng, lịch sự..
6. Không hút thuốc, sử dụng đồ uống có cồn, chất cấm trong nhà trường theo quy định của pháp luật; không tham gia tệ nạn xã hội.
7. Không sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin hoặc hình ảnh trái thuần phong mỹ tục, trái đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.
8. Không gian lận, dối trá, vu khống, gây hiềm khích, quấy rối, ép buộc, đe dọa, bạo lực với người khác.
9. Không làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bản thân, người khác và uy tín của tập thể.

CHƯƠNG III

NỘI DUNG QUY ĐỊNH VỀ QUY TẮC ỨNG XỬ CỤ THỂ

Điều 5. Ứng xử cán bộ quản lý nhà trường:

1. Ứng xử đối với trẻ:

Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu; yêu thương, trách nhiệm, bao dung; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, lắng nghe và động viên, khích lệ trẻ. Không xúc

phạm, ép buộc, trù dập, bạo hành. Sẵn sàng bảo vệ quyền lợi và lợi ích chính đáng cho trẻ; quan tâm, giúp đỡ trẻ có hoàn cảnh đặc biệt. Luôn là tấm gương sáng, mẫu mực về đạo đức, tác phong cho trẻ noi theo.

2. Ứng xử đối với giáo viên, nhân viên:

Ngôn ngữ giao tiếp phải chuẩn mực, thực hiện nghiêm túc “4 xin, 4 luôn”: xin chào, xin lỗi, xin cảm ơn, xin phép; luôn mỉm cười, luôn nhẹ nhàng, luôn lắng nghe, luôn giúp đỡ. Tôn trọng, khích lệ, động viên; nghiêm túc, gương mẫu, đồng hành trong công việc; bảo vệ uy tín, danh dự, nhân phẩm và phát huy năng lực của giáo viên và nhân viên; đoàn kết, dân chủ, công bằng, minh bạch. Không hách dịch, gây khó khăn, xúc phạm, định kiến, thiên vị, vụ lợi, né tránh trách nhiệm hoặc che giấu vi phạm, đổ lỗi.

3. Ứng xử đối với cha mẹ trẻ:

Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, hỗ trợ, hợp tác, chia sẻ, thân thiện. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà, vụ lợi.

4. Ứng xử đối với khách đến làm việc tại đơn vị:

- Văn minh, lịch sự khi giao tiếp. Luôn thể hiện thái độ, cử chỉ, lời nói khiêm tốn, vui vẻ, bình tĩnh trong mọi tình huống. Không to tiếng, hách dịch hoặc có thái độ cục cằn, gây căng thẳng, bức xúc cho người đến giao dịch; Không cung cấp tùy tiện các thông tin của nhà trường, của viên chức cho người khác biết (trừ trường hợp do Hiệu trưởng chỉ thị).

- Công tâm, tận tụy khi thi hành công vụ. Không móc ngoặc, thông đồng, tiếp tay làm trái các quy định để vụ lợi.

- Phải nhanh chóng, chính xác khi giải quyết công việc.

- Thấu hiểu, chia sẻ và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, hướng dẫn tận tình, chu đáo cho người đến giao dịch.

- Tôn trọng, lắng nghe và tiếp thu ý kiến đóng góp của người đến giao dịch và học sinh. Trong khi thi hành công vụ, nếu phải đề các cá nhân đến làm việc phải chờ đợi thì phải giải thích rõ lý do.

- Thực hiện đúng quy định của Nhà nước, của Ngành về quan hệ, tiếp xúc với tổ chức, cá nhân nước ngoài.

- Giữ gìn và phát huy truyền thống lịch sử, bản sắc văn hoá dân tộc; bảo vệ bí mật quốc gia.

Điều 6. Ứng xử của giáo viên:

1. Ứng xử với trẻ:

Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu, khen hoặc phê bình phù hợp với đối tượng và hoàn cảnh; mẫu mực, bao dung, trách nhiệm, yêu thương; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, tư vấn, lắng nghe và động viên, khích lệ người học; tích cực phòng, chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành

mạnh, thân thiện. Không xúc phạm, gây tổn thương, vụ lợi; không trù dập, định kiến, bạo hành, xâm hại; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi vi phạm của người học.

2. Ứng xử với cán bộ quản lý của nhà trường:

Ngôn ngữ tôn trọng, trung thực, cầu thị, tham mưu tích cực và thể hiện rõ chính kiến; phục tùng sự chỉ đạo, điều hành và phân công của lãnh đạo theo quy định. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi sai phạm của cán bộ quản lý.

Các chỉ thị, mệnh lệnh, nhiệm vụ được cấp trên phân công phải chấp hành nghiêm túc, đúng thời gian. Thường xuyên báo cáo, phản ánh tình hình thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định; Trung thực, thẳng thắn trong báo cáo. Đề xuất, tham gia đóng góp ý kiến với cấp trên. Bảo vệ uy tín, danh dự cho cấp trên. Không được lợi dụng việc góp ý, phê bình hoặc dùng đơn thư nặc danh, mạo danh làm tổn hại uy tín của cấp trên.

Khi làm việc với cán bộ quản lý trong đơn vị phải có thái độ tôn trọng, chào hỏi thân mật, nghiêm túc và lịch sự.

3. Ứng xử với đồng nghiệp và nhân viên:

Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, thân thiện, cầu thị, chia sẻ, hỗ trợ; tôn trọng sự khác biệt; bảo vệ uy tín, danh dự và nhân phẩm của đồng nghiệp, nhân viên. Không xúc phạm, vô cảm, gây mất đoàn kết.

Khiêm tốn, chân thành, tôn trọng sở thích cá nhân; bảo vệ uy tín danh dự của đồng nghiệp, không ghen ghét, đố kỵ, lời bè kéo cánh, phe nhóm gây mất đoàn kết nội bộ. Luôn có thái độ cầu thị, thẳng thắn, chân thành tham gia góp ý trong công việc, cuộc sống. Không suồng sã, nói tục trong hội họp, sinh hoạt và giao tiếp với mọi người xung quanh, hợp tác, giúp đỡ nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

4. Ứng xử với cha mẹ trẻ:

- Tôn trọng cha mẹ trẻ. Cư xử đúng mực, nhẹ nhàng, thể hiện sự tôn trọng với người đang giao tiếp.

- Thực hiện việc trao đổi thông tin thường xuyên với gia đình học sinh bằng các hình thức như trao đổi trực tiếp, bằng điện thoại hoặc qua sổ liên lạc, liên lạc điện tử. Khi giao tiếp qua điện thoại phải xưng tên, đơn vị nơi công tác; trao đổi thông tin ngắn gọn, phải bảo đảm thông tin trao đổi chính xác. Không thông báo sai lệch kết quả học tập và rèn luyện của trẻ.

- Ứng xử có văn hóa, lắng nghe, tôn trọng khi tiếp cha mẹ học sinh, quần chúng nhân dân; hướng dẫn, giải thích cặn kẽ những vấn đề vướng mắc trong quyền hạn của mình; Kịp thời báo cáo với cán bộ quản lý những vướng mắc của phụ huynh, quần chúng nhân dân không thuộc quyền hạn của mình để giải quyết

5. Ứng xử với khách đến làm việc tại đơn vị:

Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 7. Ứng xử của nhân viên:

1. Ứng xử với trẻ:

Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, trách nhiệm, khoan dung, giúp đỡ. Không gây khó khăn, phiền hà, xúc phạm, bạo lực. Luôn thương yêu trẻ, xem học sinh như con cháu ruột thịt trong gia đình. Tôn trọng nhân cách của trẻ.

2. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên:

Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, hợp tác; chấp hành các nhiệm vụ được giao. Không né tránh trách nhiệm, xúc phạm, gây mất đoàn kết, vụ lợi.

Các chỉ thị, mệnh lệnh, nhiệm vụ được cấp trên phân công phải chấp hành nghiêm túc, đúng thời gian. Thường xuyên báo cáo, phản ánh tình hình thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định; Trung thực, thẳng thắn trong báo cáo. Đề xuất, tham gia đóng góp ý kiến với cấp trên. Bảo vệ uy tín, danh dự cho cấp trên. Không được lợi dụng việc góp ý, phê bình hoặc dùng đơn thư nặc danh, mạo danh làm tổn hại uy tín của cấp trên.

Khi làm việc với cán bộ quản lý và giáo viên trong đơn vị phải có thái độ tôn trọng, chào hỏi thân mật, nghiêm túc và lịch sự.

3. Ứng xử với đồng nghiệp:

Ngôn ngữ đúng mực, hợp tác, thân thiện. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết, né tránh trách nhiệm. Coi đồng nghiệp như người thân trong gia đình mình. Thấu hiểu chia sẻ khó khăn trong công tác và cuộc sống.

Khiêm tốn, chân thành, tôn trọng sở thích cá nhân; bảo vệ uy tín danh dự của đồng nghiệp, không ghen ghét, đố kỵ, lời bè kéo cánh, phe nhóm gây mất đoàn kết nội bộ. Luôn có thái độ cầu thị, thẳng thắn, chân thành tham gia góp ý trong công việc, cuộc sống. Không suồng sã, nói tục trong hội họp, sinh hoạt và giao tiếp với mọi người xung quanh, hợp tác, giúp đỡ nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

4. Ứng xử với cha mẹ trẻ và khách đến làm việc tại đơn vị:

Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà. Văn minh lịch sự khi giao tiếp. Luôn thể hiện thái độ, cử chỉ, lời nói khiêm tốn, vui vẻ, bình tĩnh trong mọi tình huống. Không to tiếng, hách dịch, không nói tục hoặc có thái độ cục cằn....gây căng thẳng, bức xúc cho người đến giao dịch. Không cung cấp các thông tin của nhà trường, của CBCC của trường cho người khác biết (trừ trường hợp do Hiệu trưởng chỉ thị). Công tâm, tận tụy khi thi hành công vụ. Không móc ngoặc, thông đồng, tiếp tay cho kẻ xấu và làm trái với quy định để vụ lợi.

Điều 8. Quy định ứng xử đối tượng là trẻ:

1. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:

- Lễ phép, kính trọng khi chào hỏi và khi giao tiếp; tôn trọng công việc của cô giáo và nhân viên, lao động trong nhà trường.

2. Ứng xử với các bạn trong trường, lớp:

- Luôn tôn trọng, hợp tác, đoàn kết, thân thiện với bạn bè, không phân biệt đối xử. Gọi “bạn” xưng “tôi” hoặc gọi “bạn” xưng “tớ”. Không nói tục, chửi bậy

- Biết thông cảm, chia sẻ buồn vui với bạn bè. Giúp đỡ bạn trong lúc gặp khó khăn hoạn nạn.

3. Ứng xử với cha mẹ và người thân:

- Kính trọng, lễ phép, biết yêu thương, quan tâm chăm sóc người thân trong gia đình.

- Hiếu thảo với ông bà, cha mẹ.

- Biết kính trên nhường dưới; giữ gìn truyền thống tốt đẹp của gia đình.

4. Ứng xử với khách đến cơ sở giáo dục:

Tôn trọng, lễ phép chào hỏi..

Điều 9. Ứng xử của cha mẹ trẻ:

1. Ứng xử với trẻ: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, chia sẻ, khích lệ, thân thiện, yêu thương. Không xúc phạm, bạo lực.

2. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:

Tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, chia sẻ. Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

Điều 10. Quy định ứng xử của khách đến làm việc tại đơn vị:

1. Ứng xử với học sinh: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, thân thiện. Không xúc phạm, bạo lực.

2. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:

Đúng mực, tôn trọng. Không bịa đặt thông tin. Không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

Điều 11. Quy định ứng xử đối tượng là CBQL, GV, NV trong các hội họp, sinh hoạt tập thể.

Phải nắm được nội dung, chủ đề cuộc họp, hội thảo, hội nghị. Có mặt trước giờ quy định ít nhất 05 phút để ổn định chỗ ngồi và tuân thủ quy định của Ban tổ chức điều hành cuộc họp, hội nghị, hội thảo.

Trong khi hội họp phải tắt điện thoại di động hoặc để ở chế độ im lặng, muốn sử dụng thì xin phép chủ tọa để ra ngoài; không làm ảnh hưởng đến người khác; Giữ trật tự, tập trung theo dõi, nghe, ghi chép đầy đủ các nội dung cần thiết; không nói chuyện và làm việc riêng, không bỏ về trước khi kết thúc cuộc họp, không ra ngoài, đi lại tùy tiện trong phòng họp.

Phát biểu thảo luận theo điều hành của chủ tọa hoặc ban tổ chức. Ý kiến phát biểu phải mang tính xây dựng, thể hiện thành ý; nội dung phải trọng tâm. Tôn trọng ý kiến của nhau, có quyền bảo lưu ý kiến, nhưng phải chấp hành ý kiến kết luận của chủ tọa hoặc Nghị quyết của Hội nghị; tranh luận nhưng phải bảo đảm không khí đoàn kết, hoà thuận. Lời nói phải từ tốn, xưng hô phải lễ độ, trong sáng không được hàm hồ hoặc lợi dụng quyền được phát biểu để gây mất trật tự làm ảnh hưởng nội dung cuộc họp....

Kết thúc cuộc họp: Đề khách mời hoặc lãnh đạo, cấp trên ra trước; dọn dẹp lại chỗ ngồi (bàn, ghế, ngăn bàn, trước khi ra về; không xô đẩy chen lấn...).

Điều 12. Quy định ứng xử với nhân dân nơi cư trú:

- Gương mẫu thực hiện và vận động nhân dân thực hiện tốt chủ trương chính sách của Đảng, chính quyền, đoàn thể và nhân dân nơi cư trú.

- Tôn trọng, giữ gìn và phát huy thuần phong, mỹ tục, nếp sống văn hóa, văn minh tại nơi cư trú.

- Kính trọng, lễ phép với người già, người lớn tuổi. Cư xử đúng mực với mọi người. Tương trợ, giúp đỡ nhau lúc hoạn nạn, khó khăn, sống có tình có nghĩa với hàng xóm, láng giềng.

- Không can thiệp trái pháp luật vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nơi cư trú. Không tham gia, kích động, bao che các hành vi trái pháp luật.

- Tích cực tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, nhân đạo, từ thiện tại nơi cư trú.

Điều 13. Quy định ứng xử ở những khu vực công cộng đông người:

- Thực hiện nếp sống văn hoá, quy tắc, quy định nơi công cộng. Giúp đỡ, nhường chỗ cho người già, trẻ em, phụ nữ, người tàn tật khi lên, xuống tàu xe, khi qua đường. Giữ gìn trật tự xã hội và vệ sinh nơi công cộng. Kịp thời thông báo cho cơ quan, tổ chức đơn vị có thẩm quyền các thông tin về các hành vi vi phạm pháp luật. Không có hành vi hoặc làm những việc trái với thuần phong mỹ tục. Luôn giữ gìn phẩm chất của một người làm công tác giáo dục.

Điều 14. Quy tắc ứng xử của Cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động trên mạng xã hội.

- Nên sử dụng họ tên thật cá nhân đăng ký với nhà cung cấp dịch vụ để xác thực địa chỉ trang mạng, khi tham gia sử dụng mạng xã hội.

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm về các hoạt động của mình trên mạng xã hội.

- Ứng xử trên mạng xã hội phù hợp với vai trò, nguyên tắc, quyền hạn của cá nhân và của nhà trường.

- Chia sẻ những thông tin có nguồn chính thống đáng tin cậy. Không sử dụng hoặc cung cấp thông tin, hình ảnh, tư liệu của cơ quan, tổ chức, đồng nghiệp và các bên liên quan nếu không được phép.

ALC
NG
ON
CÁ
HNH

- Không lạm dụng chức vụ, quyền hạn khi tham gia mạng xã hội.
- Khuyến khích sử dụng trang mạng xã hội để tuyên truyền, quảng bá về đất nước, con người, văn hóa tốt của người Việt Nam, chia sẻ những thông tin tích cực, những tấm gương, người tốt, việc tốt
- Thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận trong cán bộ, đảng viên, quần chúng, không để bị lôi kéo, dụ dỗ tham gia vào các trang độc hại.
- Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với các tổ chức, cá nhân trong việc cung cấp, chia sẻ thông tin, xử lý thông tin

Điều 15. Bảo vệ môi trường sống: Xanh, sạch, đẹp, bền vững

1. Giữ gìn vệ sinh trong và ngoài lớp học, khuôn viên nhà trường, nhà cửa, đường làng, ngõ xóm và nơi công cộng.
2. Phân loại và đổ rác, phế thải theo quy định. Khuyến khích sử dụng túi cá nhân, hạn chế sử dụng túi ni lông và các chế phẩm nhựa.
3. Có trách nhiệm trồng và bảo vệ cây xanh cùng các nguồn lợi tự nhiên.
4. Tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường; giữ gìn cảnh quan trong lành, thoáng mát.

CHƯƠNG IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm của cán bộ quản lý

Hiệu trưởng chịu trách nhiệm phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, viên chức thuộc quyền và tổ chức thực hiện nghiêm túc quy định về quy tắc ứng xử này.

Công khai Quy định về Quy tắc ứng xử trên Website và trang thông tin điện tử của nhà trường và niêm yết tại bảng tin của nhà trường; thường xuyên tuyên truyền, quán triệt nội dung Quy định Bộ Quy tắc ứng xử trong CBQL, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh học sinh và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Tổ chức thực hiện, đánh giá, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện quy định Bộ Quy tắc ứng xử của đơn vị với cấp quản lý trực tiếp theo định kỳ cuối năm học.

Thực hiện công tác khen thưởng, kỷ luật đối với các cá nhân, tập thể trong việc triển khai thực hiện quy định Bộ Quy tắc ứng xử theo quy định.

Phối hợp với Công đoàn trong việc tuyên truyền, phổ biến, theo dõi, đánh giá xếp loại công chức hàng tháng, hàng kỳ và cuối năm học.

Điều 17. Trách nhiệm của Giáo viên, nhân viên và người lao động

- Thực hiện nghiêm túc các điều khoản của Quy tắc ứng xử năm học 2024-2025.

Điều 18. Hiệu lực thi hành:

Quy định bộ Quy tắc ứng xử này được thông qua trong Hội đồng sư phạm nhà trường và áp dụng thực hiện trong năm học 2024-2025.

Trong trường hợp có sự thay đổi, điều chỉnh quy định hoặc có các văn bản hướng dẫn của cấp trên, thì được rà soát bổ sung hàng năm, Quy định này sẽ được điều chỉnh bổ sung cho phù hợp, mọi sự thay đổi được lãnh đạo nhà trường thông qua và Hiệu trưởng quyết định thực hiện./.

6.1. Quy định